

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ 6: TẾT VÀ MÙA XUÂN
(Thực hiện: 4 tuần từ ngày 20 tháng 01/2025 đến ngày 14 tháng 02/2025)

Mục tiêu giáo dục		Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh bổ sung
TT	Mục tiêu			
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Đưa sang ngang - Lườn: Nghiêng người sang 2 bên. - Chân: Co duỗi từng chân	- Hô hấp: Hít vào, thở ra - Tay: Đưa sang ngang - Lườn: Nghiêng người sang 2 bên. - Chân: Co duỗi từng chân	
2	- Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động đi bước vào các ô.	- Đi bước vào các ô	* HĐ: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. + VĐCB: Đi bước vào các ô - TCVD: Cô đuổi bắt	
3	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Ném bóng vào đích xa 1-1,2m.	- Ném bóng vào đích xa 1-1,2 m	* HĐ: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. + VĐCB: Ném bóng vào đích xa 1-1,2 m - TCVD: Bóng tròn to - Chơi tập buổi chiều: Trò chơi mới: Bắt bướm, bóng to bóng nhỏ.	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể trong khi: Bò, Trườn chui qua cổng	- Bò, Trườn chui qua cổng	* HĐ: Chơi tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ. + VĐCB: Bò, Trườn chui qua cổng TC: Gieo hạt	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện: Chồng, xếp 6-8 khối	- Chồng, xếp 6-8 khối	Hoạt động chơi tập các khu vực: Chơi khu vực HĐVDV: Cô cho trẻ chồng, xếp 6-8 khối	

b, Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
9	- Trẻ ngủ 1 giấc buổi trưa.	- Luyện tập thói quen ngủ 1 giấc ngủ trưa	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: Hoạt động ngủ: Cô luyện cho trẻ thói quen ngủ 1 giấc ngủ trưa.	
11	- Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn như tự xúc ăn, ăn hết xuất	- Tập luyện nền nếp thói quen tốt trong ăn uống.	* Hoạt động ăn, ngủ, vệ sinh: Hoạt động ăn + Hướng dẫn trẻ có thói quen tốt trong ăn uống: + Khi ăn không nói chuyện, không làm rơi bã cơm, ăn hết xuất + Trò chuyện với trẻ về các món ăn để đủ dinh dưỡng cho trẻ.	
2. Phát triển nhận thức.				
15	Trẻ có thể sờ nắn, nhìn, ngửi, nếm để nhận biết đặc điểm nổi bật của quả, bánh kẹo trong ngày tết	- Sờ nắn, nhìn, ngửi ... đồ vật, hoa, quả để nhận biết đặc điểm nổi bật: Quả bưởi, hoa đào, hoa mai. - Sờ nắn đồ vật, để nhận biết cứng -mềm, trơn (nhẵn) - xù xì.: Bánh trung, bánh dày, hoa quả trong ngày tết - Nếm vị của một số thức ăn, quả (ngọt - chua, bánh kẹo): Trong ngày tết như: Quả cam chua chua, quả chuối ngọt...	* Hoạt động chơi tập có chủ định: + Nhận biết quả ngày tết (TCTV: Quả thanh long) + Nhận biết bánh chưng, bánh dày (TCTV: Bánh chưng, bánh dày) + Nhận biết quả bưởi (TCTV: Quả bưởi) - Hoạt động chơi tập buổi chiều + Trò chơi mới: Bóng màu và các hộp màu; Bóng to, bóng nhỏ - Cho trẻ thực hiện kỹ năng nhặt đồ	
19	- Trẻ nói được tên và một vài đặc điểm nổi bật của quả, bánh kẹo trong ngày tết	- Tên và một số đặc điểm nổi bật của con vật, rau, hoa, quả quen thuộc		
20	- Trẻ biết chỉ/nói tên, lấy hoặc cất đúng	- Màu đỏ, vàng, xanh	* HĐ chơi tập có chủ định	

	đồ chơi màu đỏ, vàng theo yêu cầu.		* HĐVĐV: Tô màu bánh hình vuông, tô màu mâm ngũ quả, nặn quả cam	
21	- Trẻ biết chỉ hoặc lấy hoặc cất đúng đồ chơi có kích thước to- nhỏ	- Kích thước to - nhỏ;	* Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cô cho trẻ chỉ quả bóng có kích thước to - nhỏ;	
3. Phát triển ngôn ngữ.				
24	- Trẻ có thể hiểu nội dung truyện ngắn đơn giản: trả lời được các câu hỏi về tên truyện, tên và hành động của các nhân vật trong truyện : Mùa xuân đã về	- Trả lời câu hỏi: cái gì?, làm gì?, ở đâu?, thế nào?, để làm gì?, tại sao?... - Kể lại đoạn truyện được nghe nhiều lần có sự gợi ý	* HĐ chơi tập có chủ định - Văn học: Truyện : Mùa xuân đã về - Hoạt động chơi buổi chiều : Xem tranh ảnh video, gọi tên nhân vật câu truyện: Mùa xuân đã về	
25	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau.	* Hoạt động chơi tập buổi chiều: Cô cho trẻ tập đọc thơ : Hoa nở, tết là bạn nhỏ	
26	- Trẻ có thể đọc được bài thơ: Hoa nở, tết là bạn nhỏ, với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định + Hoa nở (TCTV: Xinh xinh)	
27	- Trẻ nói được câu đơn, câu có 1- 2 tiếng chỉ hoạt động quen thuộc.	- Sử dụng các từ hành động quen thuộc trong giao tiếp.	* Hoạt động đón trẻ - trả trẻ : Cô cho trẻ nói từ: Con xin, cảm ơn, xin lỗi....	
28	Trẻ có thể sử dụng lời nói với các mục đích khác nhau: - Hỏi về các vấn đề quan tâm như: “Cái	- Sử dụng các từ chỉ đồ vật đặc điểm, hành động quen thuộc trong giao tiếp.	* Hoạt động đón, trả trẻ: Trẻ xem video về tết và mùa xuân nói các từ: Bánh chưng màu xanh, hoa đào nở vào mùa xuân, hoa mai màu vàng	

	gì đây?"; "Dùng để làm gì?"...			
29	- Trẻ có thể nói to, đủ nghe, lễ phép.	- Sử dụng các từ thể hiện sự lễ phép khi nói chuyện với người lớn.	* Hoạt động đón trẻ - trả trẻ: Trò chuyện với trẻ về cách chào hỏi như trẻ chào cô, chào bố mẹ, nhẹ nhàng đủ nghe và biết lễ phép...	
4. Phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ.				
35	- Trẻ có thể biểu lộ cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ.	- Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc: Vui, buồn, sợ hãi.	* Hoạt động giao lưu cảm xúc: Trẻ thể hiện các cảm xúc vui, buồn... Qua các nét mặt cử chỉ	
38	- Trẻ biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ: Trò chơi bế em dưới sự hướng dẫn của cô.	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi.	* Hoạt động chơi tập các khu vực chơi: + Chơi thao tác vai: Bế em, cho em ăn, bán hàng.... + Khu vực hoạt động với đồ vật: Chơi hột hạt, xếp chồng, tô màu mâm ngũ quả, nặn quả cam... + Khu vực vận động: Chơi với vòng, bóng.... + Khu vực sách: Lật mở trang sách + Khu vực NT: Chơi với dụng cụ âm nhạc, hát các bài hát trong chủ đề	
39	- Trẻ biết chơi thân thiện cạnh trẻ khác.	- Chơi thân thiện với bạn: chơi cạnh bạn, không tranh giành đồ chơi với bạn.	* Hoạt động chơi tập các khu vực chơi: Cô nhắc trẻ chơi cạnh bạn không tranh dành đồ chơi với bạn.	
40	- Trẻ biết thực hiện một số yêu cầu của người lớn: Con cất mũ (dép, áo...) đi.	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của giáo viên	* Hoạt động chơi đón, trả trẻ: Cô cho trẻ thực hiện một số yêu cầu như: Nhắc trẻ cất mũ, dép, ba lô... vào đúng nơi quy định.	

41	- Biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài : Sắp đến tết rồi, cùng mùa vui - NH NH: Mùa xuân, mùa xuân đến rồi	- Nghe hát - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc.	* Hoạt động chơi - tập có chủ định. - Âm nhạc: - Dạy hát: Sắp đến tết rồi - TC: Nghe âm thanh đoán tên dụng cụ. - VĐTN: Cùng mùa vui. - NH: Mùa xuân đến rồi. - NNNH: Mùa xuân - TC: Tai ai tinh	
42	- Trẻ thích tô màu, nặn: Tô màu mâm ngũ quả, bánh hình vuông, nặn quả cam	- Vẽ các đường nét khác nhau, di màu, nặn, xâu, xếp	* HĐ chơi - tập có chủ đích - HĐVĐV: - Nặn quả cam - Tô màu mâm ngũ quả - Tô màu bánh hình vuông * HĐ chơi - Cho trẻ chơi ở các khu vực chơi + Khu vực HĐVĐV: Xâu vòng, xếp hột hạt, xếp ô tô, xếp chồng.	

Người lập

Phó hiệu trưởng

Đàm Thị Hồng Vân

Bùi Thị Dung

